**ĐỀ CƯƠNG CUỐI KÌ I**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN**

**Câu 1.** Biểu hiện nào sau đây *thuộc tư duy phản biện*?  
A. Chỉ làm theo người khác để tránh tranh luận.  
B. Đánh giá thông tin bằng nhiều góc nhìn trước khi kết luận.  
C. Tin vào điều mình thích mà không cần kiểm chứng.  
D. Luôn cho rằng ý kiến của mình là đúng nhất.

**Câu 2.** Hành động nào thể hiện *tư duy tích cực*?  
A. Trốn tránh vấn đề.  
B. Than phiền khi gặp khó khăn.  
C. Tìm hướng giải quyết phù hợp khi có thử thách.  
D. Đổ lỗi cho người khác.

**Câu 3.** Bước đầu tiên khi thực hiện tư duy phản biện là:  
A. Phản bác ngay ý kiến đối phương.  
B. Xác định vấn đề hoặc thông tin cần phân tích.  
C. Tìm cách thuyết phục người khác.  
D. Tìm lỗi sai của người nói.

**Câu 4.** Tư duy phản biện *khác tư duy tiêu cực* ở điểm nào?  
A. Luôn nhìn nhận vấn đề theo hướng bi quan.  
B. Tập trung tìm lỗi sai, phê phán người khác.  
C. Phân tích – đánh giá thông tin dựa trên lý lẽ và bằng chứng.  
D. Luôn nghi ngờ và phủ nhận mọi thứ.

**Câu 5.** Tư duy phản biện giúp học sinh:  
A. Tin vào cảm xúc cá nhân.  
B. Tự đánh giá thông tin dựa trên lý lẽ hợp lý.  
C. Tránh tranh luận để đỡ mất thời gian.  
D. Luôn tìm lỗi của người khác.

**Câu 6.** Một biểu hiện của tư duy tích cực là:  
A. Phóng đại vấn đề để thu hút sự chú ý.  
B. Kiên trì tìm hướng giải quyết khi gặp khó khăn.  
C. Nghĩ rằng mọi chuyện đều vô vọng.  
D. Tránh nêu ý kiến cá nhân.

**Câu 7.** Ý nào sau đây không phải là bước của tư duy phản biện?  
A. Thu thập thông tin.  
B. Đánh giá nguồn thông tin.  
C. Bảo vệ ý kiến cá nhân bằng mọi giá.  
D. Rút ra kết luận hợp lý.

**Câu 8.** Vai trò của tư duy tích cực trong cuộc sống là:  
A. Giúp che giấu sai lầm.  
B. Tạo động lực và tinh thần vượt khó.  
C. Khiến học sinh trở nên chủ quan.  
D. Làm học sinh ngại thay đổi.

**Câu 9.** Một học sinh có tư duy phản biện khi:  
A. Tin vào thông tin từ mạng xã hội mà không kiểm chứng.  
B. Đặt câu hỏi để hiểu sâu vấn đề.  
C. Tránh tranh luận để đỡ phiền.  
D. Chỉ nghe ý kiến của bạn thân.

**Câu 10.** Suy nghĩ tích cực giúp học sinh:  
A. Né tránh thực tế không tốt.  
B. Giữ tinh thần lạc quan khi đối mặt khó khăn.  
C. Luôn chiến thắng trong mọi việc.  
D. Không cần cải thiện bản thân.

**Câu 11.** Để rèn tư duy phản biện, học sinh cần:  
A. Lắng nghe nhiều ý kiến khác nhau.  
B. Phản đối người khác bất cứ khi nào.  
C. Bảo vệ quan điểm mà không lắng nghe.  
D. Tìm lỗi sai của người nói.

**Câu 12.** Tư duy tích cực khác tư duy tiêu cực ở điểm nào?  
A. Chỉ nhìn mặt tốt của vấn đề.  
B. Chấp nhận khó khăn để tìm hướng giải quyết.  
C. Luôn nghĩ rằng tương lai rất tệ.  
D. Không dám thay đổi quan điểm.

**Câu 13.** Việc làm nào thể hiện trách nhiệm của học sinh với gia đình?  
A. Không quan tâm đến lịch sinh hoạt chung.  
B. Chủ động phụ giúp cha mẹ khi rảnh.  
C. Để cha mẹ tự lo mọi việc trong nhà.  
D. Từ chối giao tiếp với người thân.

**Câu 14.** Ý nghĩa của việc chia sẻ việc nhà là:  
A. Khiến cha mẹ ít tin tưởng hơn.  
B. Học sinh có thêm trách nhiệm và kỹ năng sống.  
C. Làm mất thời gian học tập.  
D. Không mang lại lợi ích gì.

**Câu 15.** Hành vi nào sau đây là *không có trách nhiệm* với gia đình?  
A. Nói chuyện, lắng nghe cha mẹ.  
B. Tự giác chăm sóc sức khỏe bản thân.  
C. Dùng tiền của gia đình phung phí.  
D. Giúp đỡ em nhỏ học tập.

**Câu 16.** Một trong những trách nhiệm cơ bản của học sinh đối với gia đình là:  
A. Đưa ra quyết định thay cha mẹ.  
B. Hiếu thảo và cư xử lễ phép.  
C. Luôn làm theo ý thích cá nhân.  
D. Từ chối các hoạt động chung của gia đình.

**Câu 17.** Vì sao trách nhiệm gia đình quan trọng với học sinh?  
A. Giúp học sinh được nhiều tiền tiêu vặt.  
B. Giúp rèn luyện nhân cách và lối sống tích cực.  
C. Giúp giảm giao tiếp với gia đình.  
D. Để tránh bị cha mẹ nhắc nhở.

**Câu 18.** Hậu quả của việc thiếu trách nhiệm với gia đình là:  
A. Gắn kết gia đình tăng lên.  
B. Mất niềm tin và phá vỡ sự hòa thuận.  
C. Tạo nhiều cơ hội phát triển hơn.  
D. Gia đình có nhiều thời gian nghỉ ngơi.

**Câu 19.** Biểu hiện nào cho thấy học sinh có trách nhiệm với gia đình?  
A. Cố tình tạo xung đột với người thân.  
B. Chủ động hỗ trợ các thành viên khi cần.  
C. Phớt lờ mọi quy định trong gia đình.  
D. Từ chối mọi hoạt động gia đình.

**Câu 20.** Hành động nào phù hợp với trách nhiệm của con cái?  
A. Tự ý dùng tài sản gia đình mà không xin phép.  
B. Quan tâm và chia sẻ với cha mẹ.  
C. Hạn chế trò chuyện với người thân.  
D. Chỉ giúp đỡ khi được yêu cầu.

**Câu 21.** Việc thiếu trách nhiệm có thể dẫn đến:  
A. Tăng sự thân thiết.  
B. Mất lòng tin giữa các thành viên.  
C. Hiểu nhau hơn.  
D. Gia đình hạnh phúc hơn.

**Câu 22.** Giúp đỡ gia đình thể hiện:  
A. Tâm lí ỷ lại.  
B. Sự hiếu thảo và tôn trọng.  
C. Thiếu độc lập.  
D. Sự bắt buộc không cần thiết.

**Câu 23.** Ý nghĩa của việc quan tâm gia đình là:  
A. Rèn luyện nhân cách sống tích cực.  
B. Làm giảm trách nhiệm học tập.  
C. Khiến học sinh lệ thuộc hơn.  
D. Không tạo lợi ích lâu dài.

**Câu 24.** Một hậu quả khi học sinh vô trách nhiệm là:  
A. Gia đình đoàn kết hơn.  
B. Quan hệ gia đình trở nên căng thẳng.  
C. Cha mẹ tin tưởng hơn.  
D. Tăng sự tôn trọng lẫn nhau.

**Câu 25.** Học sinh thể hiện trách nhiệm khi:  
A. Nói chuyện thô lỗ với cha mẹ.  
B. Chia sẻ khó khăn với người thân.  
C. Né tránh việc nhà.  
D. Tự ý bỏ nhà đi chơi.

**Câu 26.** Trách nhiệm của con cái đối với gia đình bao gồm:  
A. Tự quyết định mọi việc thay cha mẹ.  
B. Sử dụng tài sản gia đình tùy ý.  
C. Lễ phép và biết ơn cha mẹ.  
D. Phớt lờ các quy định chung.

**Câu 27.** Việc làm nào là thiếu trách nhiệm?  
A. Không giữ gìn vệ sinh nhà ở.  
B. Giúp đỡ em nhỏ khi học bài.  
C. Tham gia sinh hoạt gia đình.  
D. Chúc mừng thành viên khi có thành tích.

**Câu 28.** Quan tâm gia đình mang lại lợi ích gì?  
A. Tăng sự kết nối giữa các thành viên.  
B. Khiến học sinh phụ thuộc vào gia đình.  
C. Làm giảm khả năng tự lập.  
D. Tạo áp lực cho cha mẹ.

**Câu 29.** Ý nghĩa của trách nhiệm gia đình là:  
A. Giúp học sinh phát triển nhân cách tốt.  
B. Làm học sinh mất thời gian.  
C. Khiến việc học giảm sút.  
D. Không ảnh hưởng đến cuộc sống cá nhân.

**Câu 30.** Thiếu trách nhiệm dễ dẫn đến:  
A. Gắn kết gia đình tăng lên.  
B. Mâu thuẫn và hiểu lầm kéo dài.  
C. Quan hệ gia đình bền vững hơn.  
D. Cảm giác tin tưởng nhiều hơn

**Chủ đề 5 – Tham gia xây dựng cộng đồng**

**Câu 31.** Việc làm nào sau đây thể hiện trách nhiệm với cộng đồng?  
A. Xả rác nơi công cộng.  
B. Tự nguyện tham gia hoạt động bảo vệ môi trường.  
C. Gây mất trật tự khu dân cư.  
D. Vô cảm trước người gặp khó khăn.

**Câu 32.** Vai trò của học sinh trong hoạt động cộng đồng là:  
A. Không cần tham gia vì là việc của người lớn.  
B. Góp phần xây dựng môi trường sống tốt đẹp và văn minh.  
C. Chỉ tham gia khi được yêu cầu.  
D. Chỉ tham gia hoạt động có lợi cho bản thân.

**Câu 33.** Hoạt động nào góp phần xây dựng cộng đồng?  
A. Gây gổ với hàng xóm.  
B. Tình nguyện dọn vệ sinh công cộng.  
C. Không hợp tác khi tham gia hoạt động chung.  
D. Nhìn thấy sai phạm nhưng làm ngơ.

**Câu 34.** Vai trò của học sinh trong cộng đồng là:  
A. Đứng ngoài mọi hoạt động xã hội.  
B. Góp phần tạo môi trường sống tốt đẹp.  
C. Chỉ làm việc khi có phần thưởng.  
D. Không cần quan tâm đến vấn đề xung quanh.

**Câu 35.** Việc làm nào góp phần xây dựng cộng đồng?  
A. Không nhường đường cho người già.  
B. Giữ gìn vệ sinh chung.  
C. Cố ý gây mất trật tự nơi công cộng.  
D. Bỏ mặc người khó khăn.

**Câu 36.** Tại sao học sinh nên tham gia hoạt động cộng đồng?  
A. Để được khen thưởng.  
B. Rèn luyện kỹ năng và góp phần xây dựng xã hội.  
C. Vì bị ép buộc.  
D. Vì rảnh thì làm cho vui

**Câu 37.** Biểu hiện trách nhiệm với cộng đồng:  
A. Tự ý phá hoại tài sản công.  
B. Không tuân thủ quy định khu dân cư.  
C. Chung tay tham gia các hoạt động tình nguyện.  
D. Phớt lờ vấn đề môi trường.

**Câu 38.** Ý nghĩa của việc tham gia hoạt động cộng đồng là:  
A. Làm vì hình thức.  
B. Rèn kỹ năng, mở rộng quan hệ và xây dựng môi trường tốt đẹp.  
C. Chỉ mang lợi ích cho giáo viên và địa phương.  
D. Gây áp lực không cần thiết.

**Câu 39.** Biểu hiện xây dựng cộng đồng là:  
A. Vô cảm trước hành vi sai trái.  
B. Phối hợp cùng mọi người giữ gìn vệ sinh chung.  
C. Tự ý phá hoại tài sản công cộng.  
D. Không tham gia hoạt động địa phương.

**Câu 40.** Tham gia hoạt động cộng đồng giúp:  
A. Rèn luyện kỹ năng sống.  
B. Tăng áp lực không cần thiết.  
C. Mất thời gian nhưng không mang lại lợi ích.  
D. Giảm sự gắn kết xã hội.

**PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI (4 câu – 16 ý – 4 điểm)**

*Khoanh Đ nếu đúng, S nếu sai.*

**Câu 1.**

a. Tư duy phản biện giúp đánh giá thông tin một cách khách quan.  
b. Tư duy tích cực có nghĩa là luôn nghĩ mọi thứ đều hoàn hảo.  
c. Tư duy phản biện luôn mang tính tiêu cực và phản bác người khác.  
d. Suy nghĩ tích cực giúp học sinh thích ứng tốt với thay đổi.

**Câu 2.**

a. Học sinh có trách nhiệm giữ gìn nếp sống của gia đình.  
b. Chia sẻ việc nhà giúp giảm căng thẳng cho cha mẹ.  
c. Thiếu trách nhiệm có thể làm mất niềm tin giữa các thành viên.  
d. Học sinh không cần xin phép khi sử dụng tài sản chung của gia đình.

**Câu 3.**

a. Tôn trọng và biết ơn cha mẹ là một biểu hiện trách nhiệm.  
b. Trách nhiệm gia đình không ảnh hưởng đến sự phát triển của học sinh.  
c. Thiếu trách nhiệm khiến học sinh dễ gặp mâu thuẫn với người thân.  
d. Học sinh chỉ cần quan tâm đến học tập, không cần chia sẻ với gia đình.

**Câu 4.**

a.Tích cực tuyên truyền bảo vệ môi trường là trách nhiệm với cộng đồng.  
b. Tham gia các hoạt động địa phương giúp tăng kỹ năng hợp tác.  
c. Hành vi gây ồn ào khu phố là hành vi đúng chuẩn mực cộng đồng.  
d. Học sinh có thể tham gia hoạt động cộng đồng phù hợp với khả năng.

### ****Câu 5.****

a. Kiểm chứng thông tin là bước quan trọng của tư duy phản biện.  
b. Suy nghĩ tích cực giúp học sinh giữ tinh thần tốt.  
c. Tư duy phản biện yêu cầu phản bác tất cả ý kiến khác.  
d. Tư duy tích cực giúp tăng khả năng thích ứng.

### ****Câu 6****

a. Học sinh cần tôn trọng các quy tắc của gia đình.  
b. Thiếu trách nhiệm dễ gây rạn nứt giữa các thành viên.  
c. Con cái không cần quan tâm đến cảm xúc của cha mẹ.  
d. Chia sẻ việc nhà là biểu hiện đạo đức tốt.

### ****Câu 7****

a. Thiếu trách nhiệm có thể ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách.  
b. Hành vi vô trách nhiệm khiến người thân lo lắng.  
c. Chỉ học giỏi là đủ để gọi là có trách nhiệm.  
d. Ý thức giữ gìn tài sản chung là biểu hiện trách nhiệm.

### ****Câu 8****

a.Tham gia dọn vệ sinh là xây dựng cộng đồng.  
b. Học sinh có vai trò quan trọng trong các hoạt động địa phương.  
c. Phá hoại tài sản công cộng là hành vi đúng chuẩn mực.  
d. Tôn trọng quy định chung góp phần tạo môi trường văn minh.

### ****Câu 9****

a. Phân tích bằng chứng là yêu cầu của tư duy phản biện.  
b. Tư duy tích cực giúp tăng khả năng phục hồi sau thất bại.  
c. Chỉ cần cảm giác đúng là đủ để kết luận.  
d. Lắng nghe nhiều góc nhìn là biểu hiện tư duy phản biện.

### ****Câu 10****

a. Học sinh cần chia sẻ việc nhà phù hợp với khả năng.  
b. Thiếu trách nhiệm có thể gây tổn thương tình cảm gia đình.  
c. Bỏ bê sinh hoạt chung là biểu hiện có trách nhiệm.  
d. Quan tâm gia đình giúp xây dựng sự tin tưởng.

### ****Câu 11****

a. Hiểu đúng trách nhiệm giúp học sinh lựa chọn hành vi phù hợp.  
b. Thiếu trách nhiệm khiến mối quan hệ trở nên xa cách.  
c. Không tôn trọng cha mẹ là hành vi tích cực.  
d. Chia sẻ cảm xúc với người thân là hành vi có trách nhiệm.

### ****Câu 12****

a. Tuân thủ quy định chung là trách nhiệm cộng đồng.  
b. Gây mất trật tự khu dân cư là hành vi xây dựng cộng đồng.  
c. Tham gia các hoạt động thiện nguyện giúp hình thành nhân ái.  
d. Học sinh có thể đóng góp bằng nhiều việc làm nhỏ.

**PHẦN III. TỰ LUẬN**

Tham khảocác tình huống trong sách giáo khoa